

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/2009/TT-BXD

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2009

THÔNG TƯ**quy định công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng**

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 của Quốc hội, ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ nhu cầu thực tế quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa kính xây dựng,

Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất lượng các sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng có khả năng gây mất an toàn, như sau:

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định danh mục, căn cứ để kiểm tra chất lượng và công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng có khả năng gây mất an toàn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh, thiết kế và thi công lắp đặt sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng tại Việt Nam.

Chương II**QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA KÍNH XÂY DỰNG**

Điều 3. Danh mục sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng có khả năng gây mất an toàn và căn cứ kiểm tra chất lượng

Danh mục và căn cứ để kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng có khả năng gây mất an toàn thuộc sản phẩm, hàng hóa Nhóm 2 theo Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa, được quy định như sau:

0960 157

LawSoft * Tel: +84 9 3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

BẢNG DANH MỤC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA CÓ KHẢ NĂNG GÂY MẤT AN TOÀN

Số thứ tự	Tên sản phẩm, hàng hóa	Chi tiêu chất lượng	Căn cứ kiểm tra chất lượng	Phương pháp thử
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Kính kéo	- Khuyết tật ngoại quan và sai lệch kích thước	TCVN 7736: 2007	TCVN 7219: 2002
2	Kính nổi	- Khuyết tật ngoại quan và sai lệch kích thước	TCVN 7218: 2002	TCVN 7219: 2002
3	Kính cán vân hoa	- Khuyết tật ngoại quan và sai lệch kích thước	TCVN 7527: 2005	TCVN 7219: 2002 TCVN 7527: 2005
4	Kính màu hấp thụ nhiệt	- Khuyết tật ngoại quan và sai lệch kích thước - Hệ số truyền năng lượng bức xạ năng lượng mặt trời - Độ bền nước	TCVN 7529: 2005	TCVN 7219: 2002 TCVN 7529: 2005 TCVN 1046: 2004
5	Kính phủ phản quang	- Khuyết tật ngoại quan và sai lệch kích thước - Hệ số phản xạ năng lượng mặt trời - Độ bền quang, bền mài mòn, bền axit, bền kiềm	TCVN 7528: 2005	TCVN 7528: 2005 TCVN 7219: 2002 TCVN 7364-4: 2004

Số thứ tự	Tên sản phẩm, hàng hóa	Chỉ tiêu chất lượng	Căn cứ kiểm tra chất lượng	Phương pháp thử
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
6	Kính tô nhiệt an toàn	- Khuyết tật ngoại quan - Yêu cầu hoàn thiện cạnh và khoan lỗ - Ứng suất bề mặt - Độ bền va đập	TCVN 7455: 2004	TCVN 7455: 2006 TCVN 7368: 2004 TCVN 7219: 2002
7	Kính dán an toàn nhiều lớp	- Khuyết tật ngoại quan và sai lệch kích thước - Độ bền va đập - Độ bền (chịu nhiệt độ cao, chịu ẩm, chịu bức xạ)	TCVN 7364-2: 2004	TCVN 7364-2: 2004 TCVN 7364-4: 2004 TCVN 7364-5: 2004 TCVN 7364-6: 2004 TCVN 7368: 2004
8	Kính dán nhiều lớp	- Khuyết tật ngoại quan và sai lệch kích thước - Độ bền va đập - Độ bền (chịu nhiệt độ cao, chịu ẩm, chịu bức xạ)	TCVN 7364-3: 2004	TCVN 7364-3: 2004 TCVN 7364-4: 2004 TCVN 7364-5: 2004 TCVN 7364-6: 2004 TCVN 7368: 2004
9	Kính gương tráng bạc bằng phương pháp ướt	- Khuyết tật ngoại quan - Chất lượng quang học - Độ bền kính gương	TCVN 7624: 2007	TCVN 7625: 2007
10	Các chế phẩm sử dụng kính	- Khi đưa vào sử dụng phải đáp ứng quy phạm sử dụng kính	TCVN 7505: 2005	

Điều 4. Quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng

1. Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng:

a) Các tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc kinh doanh mua bán các sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng phải công bố chất lượng phù hợp (gọi tắt là công bố hợp quy) với quy định ở cột 3 và cột 4 của Bảng Danh mục nêu tại Điều 3 Chương II Thông tư này;

b) Các tổ chức, cá nhân sản xuất kính phải có hệ thống kiểm soát chất lượng phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001: 2008;

c) Các sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng nêu ở mục 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, và 9, tại Bảng Danh mục thuộc Điều 3 Chương II Thông tư này, ngoài công bố hợp quy còn phải được đánh giá cấp chứng chỉ chứng nhận phù hợp (gọi tắt là chứng nhận hợp quy) với quy định ở cột 3 và cột 4 của Bảng Danh mục nêu tại Điều 3 Chương II, bởi các tổ chức chứng nhận hợp quy do Bộ Xây dựng chỉ định nêu tại Phụ lục của Thông tư này. Danh sách các tổ chức chứng nhận hợp quy về chất lượng sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng do Bộ Xây dựng chỉ định được cập nhật thông báo trên website Bộ Xây dựng.

2. Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng nhập khẩu:

a) Khi nhập khẩu vào Việt Nam các sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng nêu tại Bảng Danh mục của Điều 3, người nhập khẩu phải công bố hợp quy theo quy định nêu tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Chương II Thông tư này;

b) Trên sản phẩm hoặc bao bì sản phẩm và tài liệu về sản phẩm phải gắn dấu hợp quy do tổ chức chứng nhận hợp quy cấp cho sản phẩm;

c) Người nhập khẩu phải cung cấp cho cơ quan hải quan tại cửa khẩu nhập các giấy chứng nhận về:

+ Đánh giá hệ thống kiểm soát chất lượng của nhà sản xuất phù hợp với tiêu chuẩn ISO 9001: 2008;

+ Đánh giá chất lượng mẫu sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng tại cửa khẩu nhập phù hợp với quy định nêu tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Chương II Thông tư này;

d) Việc chứng nhận hợp quy được thực hiện bởi tổ chức chứng nhận hợp quy đối với các sản phẩm nêu tại Điểm c khoản 1 Điều 4 Chương II Thông tư này;

đ) Việc miễn, giảm kiểm tra chất lượng đối với các sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng theo Bảng Danh mục nêu tại Điều 3 Chương II Thông tư này đã

chứng nhận hợp quy và chứng nhận đáp ứng các điều kiện của quá trình sản xuất khi nhập khẩu ở các lần tiếp theo được thực hiện như sau:

+ Đối với sản phẩm cùng loại và cùng áp dụng tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật quy định nêu tại cột 4 của Bảng Danh mục và cùng do một nhà sản xuất cung cấp thì được phép sử dụng các chứng chỉ còn hiệu lực của lần nhập khẩu trước, tuy nhiên vẫn phải kiểm tra đánh giá chất lượng mẫu tại cửa khẩu nhập phải phù hợp với yêu cầu về chất lượng quy định nêu tại cột 3 và cột 4 của Bảng Danh mục, theo quy định về phương pháp thử nêu tại cột 5 của Bảng Danh mục;

+ Đối với sản phẩm khác loại, cùng áp dụng tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật quy định nêu tại cột 4 của Bảng Danh mục và do cùng nhà sản xuất cung cấp thì được miễn kiểm tra đánh giá hệ thống kiểm soát chất lượng của tổ chức, cá nhân sản xuất theo ISO 9001: 2008;

+ Đối với sản phẩm khác loại, áp dụng tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật khác và do cùng nhà sản xuất cung cấp thì phải được kiểm tra toàn bộ và chứng nhận đầy đủ.

e) Các sản phẩm kính nêu tại Bảng Danh mục do doanh nghiệp trong các khu chế xuất sản xuất cung cấp cho thị

trường trong nước được áp dụng quy định quản lý chất lượng như đối với sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng nhập khẩu.

3. Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng xuất khẩu:

a) Tổ chức, cá nhân xuất khẩu có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu quản lý quy định tại Điều 32 của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa trước khi xuất khẩu các sản phẩm kính xây dựng;

b) Đối với các sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng nêu tại Bảng Danh mục, nếu không đảm bảo điều kiện xuất khẩu, chỉ được lưu thông trên thị trường trong nước khi đảm bảo đáp ứng các quy định nêu tại Khoản 1 Điều 4 Chương II Thông tư này.

4. Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng trong quá trình sử dụng:

a) Các sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng nêu tại Bảng Danh mục do các cơ sở trong nước sản xuất, trước khi đưa vào sử dụng phải đáp ứng các quy định nêu tại Điều 3 Thông tư này;

b) Các sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng nêu tại Bảng Danh mục do nguồn nhập khẩu hoặc sản xuất tại khu chế xuất cung cấp cho thị trường trong nước, trước khi đưa vào sử dụng phải đáp ứng đầy

đủ các quy định nêu tại Khoản 2 Điều 4 Chương II Thông tư này;

c) Các tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế, thi công lắp đặt sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng nêu tại Bảng Danh mục, có trách nhiệm tuân thủ các điều kiện quy định về quy phạm sử dụng kính trong xây dựng phù hợp với TCVN 7505: 2005.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường - Bộ Xây dựng là đầu mối quản lý hoạt động của các tổ chức chứng nhận hợp quy chất lượng sản phẩm kính xây dựng nêu tại Bảng Danh mục quy định tại Điều 3 Chương II Thông tư này.

2. Vụ Vật liệu xây dựng - Bộ Xây dựng là đầu mối phối hợp với các Sở Xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan chức năng liên quan tổ chức triển khai công tác quản lý chất lượng trong sản xuất, kinh doanh, trong xuất nhập khẩu và sử dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng nêu tại Bảng Danh mục quy định tại Điều 3 Chương II Thông tư này.

3. Các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, tư vấn thiết kế, thi công lắp đặt sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng có trách nhiệm thực hiện tuân thủ đúng các quy định của Thông tư này.

4. Xử lý chuyển tiếp:

a) Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong nước, chưa đủ điều kiện đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư này, được phép tiếp tục thực hiện theo quy định hiện hành nhưng phải khẩn trương kiện toàn tổ chức công nghệ sản xuất đảm bảo sau 180 ngày kể từ ngày ký Thông tư, phải tuân thủ đáp ứng các yêu cầu quy định của Thông tư này;

b) Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng có chứng chỉ đánh giá hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn ISO 9001: 2000 còn hiệu lực công nhận, sau khi hết hạn hiệu lực của chứng chỉ, phải có chứng chỉ đánh giá hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 để tuân thủ quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 4 Chương II Thông tư này;

c) Đối với các sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng đã có hợp đồng xuất, nhập khẩu ký trước ngày ký Thông tư này, được phép tiếp tục thực hiện áp

dụng theo các quy định hiện hành cho khối lượng sản phẩm mà hợp đồng đã ký kết trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày ký Thông tư. Sau thời hạn trên với các khối lượng còn lại của hợp đồng mà chưa thực hiện phải tuân thủ áp dụng theo các quy định của Thông tư này.

5. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2009.

6. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Xây dựng để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Trần Nam

Phụ lục

DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN HỢP QUY VỀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA KÍNH XÂY DỰNG DO BỘ XÂY DỰNG CHỈ ĐỊNH

(ban hành kèm theo Thông tư Quy định công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng số 11/2009/TT-BXD ngày 18/6/2009)

TT	Tên tổ chức chứng nhận hợp quy về chất lượng sản phẩm, hàng hóa kính xây dựng	Tên phòng thí nghiệm
1	Viện Vật liệu xây dựng - Bộ Xây dựng Địa chỉ: Số 235, Đường Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	Trung tâm Kiểm định vật liệu xây dựng (VILAS 003)
2	Công ty CP Tư vấn công nghệ thiết bị và kiểm định xây dựng CONINCO Địa chỉ: - Trụ sở chính: Số 4, Phố Tôn Thất Tùng, Quận Đống Đa, Hà Nội. - Chi nhánh: Số 34, Đường Phở Quang, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	Phòng thí nghiệm kiểm định xây dựng và môi trường (LAS-XD 60)

0960117